

TƯNG TÁC

Ở những điều kiện bình thường, nồng độ fluticasone propionate trong huyết tương rất thấp sau khi dùng thuốc qua đường mũi, do chuyển hóa lần đầu quá mức và độ thanh thải toàn thân qua cytochrome P450 3A4 ở ruột và gan lớn. Tác dụng thuốc do vậy khó xảy ra có ý nghĩa trên lâm sàng giữa fluticasone propionate với các thuốc khác.

Một nghiên cứu về tương tác thuốc ở những đối tượng khỏe mạnh cho thấy rằng ritonavir (một chất ức chế cytochrome P450 3A4 rất mạnh) có thể làm tăng cao nồng độ fluticasone propionate trong huyết tương, dẫn đến giảm rõ rệt nồng độ cortisol trong huyết thanh. Trong quá trình sử dụng thuốc trên thị trường, đã có báo cáo về tương tác thuốc có ý nghĩa lâm sàng ở những bệnh nhân dùng kết hợp fluticasone propionate dạng xịt mũi hoặc dạng hít với ritonavir dẫn đến các tác dụng toàn thân của corticosteroid bao gồm hội chứng Cushing và suy thượng thận. Bởi vậy, nên tránh sử dụng fluticasone propionate và ritonavir đồng thời trừ phi lợi ích điều trị vượt trội so với nguy cơ tác dụng phụ toàn thân của corticosteroid.

Các nghiên cứu chỉ ra rằng các chất ức chế cytochrome P450 3A4 khác làm tăng sự phơi nhiễm toàn thân với fluticasone không đáng kể (như erythromycin) và nhẹ (như ketoconazole) mà không làm giảm đáng kể nồng độ cortisol trong huyết thanh. Tuy nhiên, cần thận trọng khi dùng phối hợp các thuốc ức chế mạnh cytochrome P450 3A4 (ví dụ ketoconazole) vì có khả năng làm tăng sự phơi nhiễm toàn thân với fluticasone propionate.

THAI KỲ VÀ CHO CON BÚ

Cũng giống như các thuốc khác, chỉ nên sử dụng fluticasone propionate dạng xịt mũi trong thai kỳ và trong thời gian cho con bú khi lợi ích vượt trội so với các nguy cơ có thể gặp phải liên quan đến thuốc hoặc bất cứ điều trị thay thế nào.

Chưa có dữ bằng chứng về tính an toàn khi sử dụng cho phụ nữ mang thai. Trong các nghiên cứu trên sinh sản ở động vật, tác dụng không mong muốn điển hình của các corticosteroid mạnh chỉ quan sát thấy ở các mức độ phơi nhiễm toàn thân cao; còn khi dùng trực tiếp qua đường mũi sẽ đảm bảo sự phơi nhiễm toàn thân là tối thiểu.

Việc bài tiết fluticasone propionate vào sữa người mẹ chưa được nghiên cứu. Sau khi tiêm dưới da cho chuột thí nghiệm đang cho con bú, khi đạt đến nồng độ do được trong huyết tương, đã có bằng chứng cho thấy fluticasone propionate hiện diện trong sữa mẹ. Tuy nhiên nồng độ huyết tương là thấp ở những bệnh nhân sử dụng fluticasone propionate xịt mũi với liều khuyến cáo.

ẢNH HƯỞNG ĐẾN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY

Fluticasone propionate hầu như không gây ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

Các tác dụng không mong muốn được liệt kê dưới đây theo hệ thống cơ quan trong cơ thể và theo tần suất. Tần suất được định nghĩa như sau: rất phổ biến ($\geq 1/10$), phổ biến ($\geq 1/100$ và $< 1/10$), không phổ biến ($\geq 1/1000$ và $< 1/100$), hiếm ($\geq 1/10.000$ và $< 1/1000$) và rất hiếm ($< 1/10.000$) bao gồm các

báo cáo riêng biệt. Các tác dụng không mong muốn rất phổ biến, phổ biến và không phổ biến nhìn chung được xác định từ các thử nghiệm lâm sàng. Các tác dụng không mong muốn hiếm và rất hiếm thường được xác định từ các báo cáo tự phát. Trong khi phân loại tần suất tác dụng không mong muốn, các tỷ lệ đổi chừng từ những nhóm sử dụng giả được không được tính đến vì các tỷ lệ này thường tương đương với các tỷ lệ của những nhóm đang sử dụng thuốc điều trị.

Rối loạn hệ miễn dịch

Rất hiếm: Phản ứng quá mẫn, phản ứng phản vệ, co thắt phế quản, ban trên da, phù mặt hoặc lưỡi.

Rối loạn hệ thần kinh

Phổ biến: Đầu đau, mèo và vị giác khó chịu.

Cũng như các thuốc xịt mũi khác, đã có báo cáo về mèo và vị giác khó chịu và đau đầu.

Rối loạn thị giác

Rất hiếm: Tăng nhãn áp, tăng áp lực nội nhãn, đặc thủy tinh thể.

Rối loạn hô hấp, lồng ngực và trung thất

Rất phổ biến: Chảy máu cam

Phổ biến: Khô mũi, kích thích mũi, khô họng và kích thích họng. Cũng giống như các thuốc dùng trong mũi khác, khô và kích thích mũi và họng và chảy máu cam đã được báo cáo.

Rất hiếm: Thủng vách ngăn mũi.

Đã có báo cáo về hiện tượng thủng vách ngăn mũi sau khi sử dụng corticosteroid dạng xịt mũi.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gấp phải khi dùng thuốc.

QUẢ LIỆU

Không có sẵn dữ liệu về ảnh hưởng của hiện tượng quá liều cấp tính hoặc mạn tính khi dùng fluticasone propionate dạng xịt mũi trên bệnh nhân. Trên người tình nguyện khỏe mạnh, chưa thấy có ảnh hưởng trên chức năng trực dưới đối-tuyến yên-thượng thận khi dùng 2 mg fluticasone propionate dạng xịt mũi, 2 lần mỗi ngày trong 7 ngày.

Dùng những liều cao hơn liều để nghị trong một khoảng thời gian dài có thể dẫn đến ức chế tạm thời chức năng thượng thận.

Với những bệnh nhân này, nên tiếp tục dùng fluticasone propionate ở liều điều trị có hiệu quả để kiểm soát triệu chứng; chức năng thượng thận sẽ hồi phục trong vài ngày và có thể được theo dõi bằng cách định lượng cortisol huyết tương.

CÁC ĐẶC ĐIỂM DƯỢC LÝ

Được lực học

Fluticasone propionate có tác dụng chống viêm mạnh nhưng khi sử dụng tại chỗ trên niêm mạc mũi không thấy có tác dụng toàn thân.

Fluticasone propionate ít hoặc không ức chế trực tiếp dưới đối-tuyến yên-thượng thận khi dùng theo đường xịt mũi.

62000000019260



Sau khi xịt mũi fluticasone propionate (200 microgram/ngày), không thấy có thay đổi đáng kể AUC cortisol huyết thanh 24 giờ so với giả dược (tỉ lệ 1.01; 90% khoảng tin cậy (CI) 0,9 đến 1,14).

Fluticasone propionate là một corticosteroid tổng hợp có nguyên tử fluor gắn vào khung steroid. Cơ chế tác dụng của các corticosteroid dùng tại chỗ là sự phối hợp 3 tính chất quan trọng chống viêm, chống ngứa và tác dụng co mạch. Tác dụng của thuốc một phần do liên kết với thụ thể steroid. Các corticosteroid giảm viêm bằng cách làm ổn định màng lysosom của bạch cầu, ức chế tập trung đại thực bào trong các vùng bị viêm, giảm sự bám dính của bạch cầu với nội mô mao mạch, giảm tính thẩm thấu mao mạch, giảm các thành phần bổ thể, đổi kháng tác dụng của histamin và giải phóng kinin từ các cơ chất, giảm tăng sinh các nguyên bào sợi, giảm lắng đọng collagen và sau đó giảm tạo thành sẹo ở mô.

Các corticosteroid, đặc biệt là các corticosteroid có fluor có tác dụng chống phản ứng ở nguyên bào sợi da và biểu bì.

Fluticasone propionate là corticosteroid dùng tại chỗ có độ thanh thải qua gan bước đầu rất lớn, dẫn đến sinh khả dụng toàn thân rất thấp. Điều đó làm giảm nguy cơ tác dụng phụ toàn thân sau khi dùng thuốc theo đường hít, ngay cả khi hít với liều rất cao.

Điều trị viêm mũi dị ứng quanh năm hoặc theo mùa:

Tác dụng của fluticasone propionate trong điều trị viêm mũi dị ứng là do thuốc làm giảm giải phóng các chất trung gian gây viêm, các chất đó tạo ra các triệu chứng như ngứa, hắt hơi, chảy nước mũi và phù.

Người bệnh phải sử dụng thuốc theo khoảng cách đều đặn như hướng dẫn vì hiệu quả điều trị tùy thuộc vào việc sử dụng thuốc đều đặn.

Các triệu chứng thường nhẹ bắt trong vòng 12-48 giờ sau khi bắt đầu dùng thuốc, tuy nhiên ở một số người bệnh phải tới 2-4 ngày sau mới đạt được hiệu quả điều trị tối đa.

Có thể cần phải điều trị thêm bằng uống các thuốc kháng histamin và/hoặc dùng tại chỗ thuốc chống ngạt mũi cho đến khi đạt được đáp ứng lâm sàng. Ở một số người bị viêm mũi dị ứng quanh năm hoặc theo mùa, đặc biệt những người có bệnh hen kẽm theo, có thể cần phải điều trị đồng thời liên tục với corticosteroid theo đường uống hoặc hít qua miệng, thuốc giãn phế quản, kháng histamin, chống ngạt mũi để giảm triệu chứng tối đa.

Có thể xảy ra giảm nhanh tác dụng chống viêm của các corticosteroid khi dùng lặp lại mặc dù chưa được biết rõ tầm quan trọng trên lâm sàng.

Được động học

Hấp thu

Sau khi xịt mũi với fluticasone propionate (200 microgram/ngày), ở hầu hết các bệnh nhân nồng độ tối đa trong huyết tương ở trạng thái ổn định là không định lượng được (dưới 0,01 nanogram/ml). C_{max} cao nhất đã quan sát được là 0,017 nanogram/ml. Hấp thu trực tiếp từ mũi là không đáng kể do độ hòa tan trong nước thấp và phần lớn liều thuốc thường bị nuốt. Sinh khả dụng tuyệt đối đường uống là không đáng kể (dưới 1%) do có một sự kết hợp giữa hấp thu không hoàn toàn qua đường tiêu hóa và chuyển hóa lần đầu tiên trong thận thận có được từ hấp thu tại mũi và hấp thu qua đường

uống của lượng thuốc nuốt vào do vậy đều không đáng kể.

Phản ứng

Fluticasone propionate có thể tích phân bố lớn ở trạng thái ổn định (xấp xỉ 318 L). Liên kết với protein huyết tương ở mức cao trung bình (91%).

Chuyển hóa

Fluticasone propionate nhanh chóng được loại khỏi tuần hoàn toàn thân, chủ yếu qua chuyển hóa tại gan thành chất chuyển hóa không có hoạt tính acid carboxylic, và qua CYP3A4 - một men của hệ cytochrome P450. Lượng fluticasone propionate nuốt vào cũng được chuyển hóa lần đầu mạnh. Nên chú ý khi sử dụng đồng thời các chất ức chế mạnh CYP3A4 như ketoconazol và ritonavir do có khả năng làm tăng phơi nhiễm toàn thân với fluticasone propionate.

Thải trừ

Tốc độ thải trừ của fluticasone propionate khi dùng theo đường tĩnh mạch là tuyến tính trong khoảng liều từ 250 cho đến 1000 microgram và được đặc trưng bởi thanh thải trong huyết tương cao (CL=1,1 L/phút). Nồng độ đỉnh trong huyết tương giảm khoảng 98% sau 3 đến 4 giờ và sau thời gian bán hủy 7,8 giờ, nồng độ trong huyết tương chỉ còn thấp. Thanh thải qua thận của fluticasone propionate là không đáng kể (dưới 0,2%) và dưới 5% dưới dạng chất chuyển hóa acid carboxylic. Thanh thải trừ chính là bài tiết fluticasone propionate và các chất chuyển hóa của nó theo đường mật.

DỮ LIỆU AN TOÀN TIỀN LÂM SÀNG

Chỉ thấy xuất hiện độc tính điển hình của corticosteroid mạnh, và chỉ xuất hiện khi dùng những liều vượt quá liều điều trị đề nghị. Không có ảnh hưởng nào mới được ghi nhận trong các thử nghiệm độc tính liều lặp lại, các nghiên cứu độc tính trên hệ sinh sản hoặc các nghiên cứu về khả năng gây quái thai.

Fluticasone propionate không gây đột biến gen trên cả *in vitro* và *in vivo* và không có khả năng gây ung thư ở loài gặm nhấm. Fluticasone propionate không gây kích ứng và không gây nhạy cảm ở động vật thí nghiệm.

HẠN DÙNG

24 tháng kể từ ngày sản xuất.

THẬM TRỌNG ĐẶC BIỆT KHI BẢO QUẢN

Bảo quản dưới 30°C.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG/THAO TÁC

Bình xịt có 1 nắp chống bụi để bảo vệ vòi xịt và giữ cho vòi xịt sạch. Hãy nhớ lấy nắp chống bụi này ra trước khi sử dụng bình xịt. Bình xịt mới (hoặc bình xịt đã không sử dụng trong vài ngày) có thể không hoạt động ngay lần đầu tiên, vì thế, bạn cần chuẩn bị bình xịt theo hướng dẫn trong mục "Chuẩn bị bình xịt".

Chuẩn bị bình xịt

Bạn phải chuẩn bị bình xịt:

- Trước khi bạn sử dụng bình xịt lần đầu tiên
- Nếu bạn không sử dụng bình xịt trong vài ngày

- Nếu bạn vừa vệ sinh bình xịt theo những hướng dẫn trong mục "Vệ sinh bình xịt".
- Chuẩn bị bình xịt giúp bạn chắc chắn rằng bạn luôn nhận được đủ liều thuốc. Hãy làm theo các bước sau đây:
- Lắc bình xịt và tháo nắp chống bụi (hình 1).
- Giữ bình xịt hướng lên và hướng vòi xịt ra xa bạn.
- Đặt ngón trỏ và ngón giữa trên vành ở hai bên vòi xịt và đặt ngón cái bên dưới chai thuốc (hình 2).
- Trong khi vẫn giữ ngón cái, dùng ngón trỏ và ngón giữa ấn vòi xịt xuống để giải phóng một liều xịt chứa các hạt siêu mịn vào không khí (hình 2).
- Bình xịt bây giờ đã sẵn sàng để sử dụng.
- Nếu bạn nghĩ vòi xịt có thể bị tắc, không sử dụng đinh ghim hoặc bất kỳ vật nhọn nào để thông vòi xịt.
- Hãy cố vệ sinh vòi xịt theo hướng dẫn trong mục "Vệ sinh bình xịt".



Hình 1



Hình 2

Sử dụng bình xịt

- Lắc bình xịt và tháo nắp chống bụi.
- Xi mũi để làm sạch lỗ mũi của bạn.
- Dùng ngón tay bít một lỗ mũi lại và cẩn thận đưa vòi xịt vào lỗ mũi còn lại. Hơi nghiêng đầu về phía trước và giữ bình xịt hướng lên (hình 3a và 3b).
- Khi hít vào bằng mũi, dùng các ngón tay ấn vòi xịt xuống (hình 3a và 3b).
- Thở ra qua miệng.
- Lặp lại các bước 3 và 4 với lỗ mũi bên kia.
- Sau khi sử dụng bình xịt, dùng khăn giấy khô hay khăn tay lau kĩ vòi xịt.
- Đóng nắp chống bụi lại (hình 4).



Hình 3a



Hình 3b



Hình 4

Vệ sinh bình xịt

Bạn phải vệ sinh bình xịt ít nhất 1 lần mỗi tuần để ngăn vòi xịt không bị tắc. Hãy làm theo các bước sau đây:

- Tháo nắp chống bụi.
- Tháo vòi xịt bằng cách kéo vòi xịt lên (hình 5).
- Ngâm vòi xịt và nắp chống bụi trong nước ấm trong vài phút.
- Sau đó rửa dưới vòi nước đang chảy.
- Vẩy hết nước và để khô ở nơi ấm.
- Lắp vòi xịt trở lại bình xịt.
- Chuẩn bị bình xịt theo hướng dẫn trong mục "Chuẩn bị bình xịt" để bình xịt sẵn sàng sử dụng.



Hình 5

ĐẾ XA TÂM TAY TRẺ EM

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Y KIẾN BÁC SỸ

SẢN XUẤT VÀ ĐÓNG GÓI BỘI
Glaxo Wellcome S.A.,
Avda. de Extremadura n° 3, 09400
Aranda de Duero (Burgos), Tây Ban Nha

Flixonase là nhãn hiệu thương mại đã đăng ký của GlaxoSmithKline group of companies.

Đựa trên GDS 28/PI/07 ngày 14/07/2014.

FLIANS 0117-07/140714

62000000019260